

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày 01 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vàng Văn Thủy

Bà Nguyễn Kim Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Sùng Seo P; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994 tại xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn H, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sùng Seo C, sinh năm 1957 và bà Thào Thị C, sinh năm 1962, có vợ Cừ Thị S, năm sinh 1999 và 02 con, con lớn năm sinh 2017, con nhỏ năm sinh 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 01/10/2020, tạm giam ngày: 04/10/2020, ngày được cho tại ngoại: Không; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Đỗ Thị Lan O, Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

**- Người bị hại:** Anh Lâm Văn H, năm sinh: 1998

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi liên quan:** Ông Lâm Văn V, năm sinh: 1968

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Nguyễn Tiến Đ, năm sinh 2001

Nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn C, huyện X, tỉnh Hà Giang - Vắng mặt.

**- Người phiên dịch:** Ông Giàng Seo P, năm sinh: 1980

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Tại bản Cáo trạng số 18/ CT-VKS-BH ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 29/9/2020 Sùng Seo P, sinh năm 1994 trú tại thôn H, xã L, huyện B, tỉnh Lào Cai, một mình đi bộ từ nhà xuống thị trấn B, mục đích là xem có ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 23 giờ cùng ngày P đến thị trấn B nhưng do nhà dân nhiều và đông người nên P không dám trộm cắp tài sản vì sợ bị phát hiện. P tiếp tục đi theo tỉnh lộ 153 về hướng xã B, đến khoảng 03 giờ ngày 30/9/2020 đi đến địa phận thôn T, xã B, huyện B, P nhìn thấy bên trái đường có ánh đèn điện, nên đã đi theo đường đá cấp phối rẽ trái khoảng 100m thì thấy một căn nhà cấp 4 có bóng điện sáng, qua ánh đèn điện thấy có 02 xe mô tô để ở hiên nhà. P nhìn vào trong nhà thấy có hai người đàn ông đang ngủ. P vào gạt chân chống dắt xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 24B2 619.13 lùi khoảng 10 m rồi ngồi lên xe và thả trôi dốc xuống đường tỉnh lộ 153 thì dừng xe lại, lấy điện thoại của mình ra bật đèn để soi rồi luôn tay phải vào trong mặt nạ rút dây điện ở ổ khóa điện, sau đó nối dây màu đỏ với dây màu đen thì đèn mo bật sáng, P ngồi lên xe đạp nổ điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi về đến xã L, huyện B thì xe hết xăng, P dùng tay luôn vào trong cốp xe lấy được một xô vít hai cạnh ra cắm vào ổ khóa cốp vặn và mở được khóa cốp xe mua 20.000 đồng tiền xăng đổ vào xe rồi điều khiển xe về nhà. Khoảng 16 giờ cùng ngày P mang xe trộm cắp được đến cửa hàng sửa chữa xe mô tô của anh Nguyễn Tiến Đ tại thị trấn C, huyện X, tỉnh Hà Giang để bán, anh Đ thấy các ổ khóa có dấu vết cạy phá, nghi ngờ xe do trộm cắp nên anh Đ đã báo Công an thị trấn C đến kiểm tra, P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Công an thị trấn C lập biên bản và bàn giao P cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà xử lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Lâm Văn H mượn của bố để là ông Lâm Văn V để đem đi chơi và bị mất.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, ngày 02/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Bắc Hà, xác định giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 24B2 - 619.13 có giá trị là: 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng).

Vì các lẽ trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà Quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà để xét xử đối với bị can Sùng Seo P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà đã truy tố.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Sùng Seo P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Sùng Seo P từ 07 đến 09 tháng tù.

+ Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Masstel, mặt sau màu đen, viền mặt trước màu trắng, có ốp nhựa màu trắng, màn hình điện thoại có nhiều vết vỡ nứt; có số IMEI 1: 865925032255665 và số IMEI 2: 865925032255673 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Sùng Seo P;

+ Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không còn yêu cầu gì về dân sự, nên không đề cập giải quyết.

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Ý kiến của người bị hại: Anh Lâm Văn H đề nghị Tòa án xét xử theo qui định của pháp luật; về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Do tài sản đã được thu hồi, người bị hại đã nhận lại tài sản, nên anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự.

- Ý kiến của người có quyền lợi liên quan: Ông Lâm Văn V đề nghị về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Do hiện nay ông đã nhận lại tài sản, nên ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người đạt độ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp. Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của người bị hại anh H là 16.000.000 đồng. Vì vậy, đã có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng và dư luận xấu đến trật tự trị an tại địa phương và trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tại biên bản xác minh ở địa phương nơi bị cáo cư trú thì bị cáo thường xuyên lang thang, vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu làm gì nên địa phương không quản lý được;

mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh và áp dụng một mức án phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, quá trình bị khởi tố điều tra và tại phiên tòa thấy rằng: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt gây thiệt hại không lớn và đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[2] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung bằng tiền. Xét thấy, bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Người bị hại anh Lâm Văn H và người có quyền lợi liên quan đến vụ án ông Lâm Văn V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự. Xét thấy, việc người bị hại và người có quyền lợi liên quan đến vụ án không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần dân sự là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Việc xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định và thu giữ gồm:

- 01 chiếc xe mô nhĩn hiệu HONDA WAVE màu đỏ - đen - bạc biển kiểm soát 24B2 - 619.13, 01 chiếc tũ vít bằng kim loại, các giấy tờ cá nhĩn và giấy tờ liên quan đến chiếc xe mô tũ. Xét thấy, nhĩng vật chứng đó không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ ỏn và thi hành ỏn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà đã trả lại cho người bị hại anh Lâm Văn H là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- 01 chứng minh nhĩn dân, các giấy tờ cá nhĩn và 02 chiếc sim điện thoại của Sùng Seo P. Xét thấy, nhĩng vật chứng này không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ ỏn và thi hành ỏn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà đã trả lại cho chị C là vợ của bị cáo là đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhĩn hiệu Masstel, mặt sau màu đen, viền mặt trước màu trắng, có ốp nhựa màu trắng, màn hình điện thoại có nhĩng vết vỡ nứt; có số IMEI 1: 865925032255665 và số IMEI 2: 865925032255673, máy cũ đã qua sử dụng, bị cáo P đã sử dụng để làm phương tiện dùng vào việc phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự tuyên: tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[5] Về hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhĩn dân huyện Bắc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Người bị hại và người có quyền lợi liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp;

Đối với toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, nên cần được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người bào chữa cho bị cáo P đề nghị xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là nhẹ, không tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng Seo P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng Seo P 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 01/10/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Masstel, mặt sau màu đen, viền mặt trước màu trắng, có ốp nhựa màu trắng, màn hình điện thoại có nhiều vết vỡ nứt; có số IMEI 1: 865925032255665 và số IMEI 2: 865925032255673 máy cũ đã qua sử dụng của bị cáo Sùng Seo P.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Hà.

4. Về án phí: Bị cáo Sùng Seo P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Người bào chữa;
- CQĐT Công an huyện Bắc Hà;
- CQTHAHS Công an huyện Bắc Hà;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Lưu: HS, THS, THAHS (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hương**